

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI  
KHOA VĂN HÓA DÂN TỘC THIỂU SỐ**



**HỘI HÁT DÂN CA Ở LỤC NGẠN  
TRONG XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HOÁ CƠ SỞ Ở  
BẮC GIANG**

**Khóa luận tốt nghiệp cử nhân văn hóa  
Ngành: Văn hóa dân tộc thiểu số**

**Sinh viên thực hiện: LĂNG THỊ TUYẾT**

**Giảng viên hướng dẫn: TS. DƯƠNG VĂN SÁU**

**HÀ NỘI - 2010**

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành Khoá luận này ngoài sự nỗ lực, cố gắng của bản thân, em còn nhận được sự quan tâm giúp đỡ nhiệt tình của các thầy cô giáo Khoa văn hoá dân tộc thiếu số . Nhân đây, em xin gửi lời cảm ơn chân thành tới các thầy cô trong khoa, đặc biệt em xin gửi lời cảm sâu sắc nhất tới TS. Dương Văn Sáu - trưởng Khoa văn hoá du lịch - trường Đại học văn hoá Hà Nội, người đã trực tiếp hướng dẫn em trong quá trình viết để hoàn thành khoá luận này.

Đồng thời, qua đây em cũng xin gửi lời cảm ơn đến Phòng văn hoá thể thao - du lịch huyện Lục Ngạn, các cán bộ và nhân dân các xã Tân Quang, Giáp Sơn, Tân Hoa, Biền Động, đã nhiệt tình giúp đỡ em trong việc cung cấp tài liệu và những thông tin quý giá trong quá trình đi thực tế.

Mặc dù đã rất cố gắng nhưng khả năng và thời gian đi khảo sát thực tế có hạn, nên khoá luận này không tránh khỏi những thiếu sót. Em rất mong nhận được những đóng góp quý báu của thầy cô và các bạn để bài viết của em thêm đầy đủ và hoàn thiện hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!

*Hà Nội, ngày 23 tháng 05 năm 2010*

*Sinh viên*

*Lăng Thị Tuyết*

## **BẢNG CHỮ VIẾT TẮT**

ATGT:	An toàn giao thông
BCĐ:	Ban chỉ đạo
CLB:	Câu lạc bộ
CNTT:	Công nghệ thông tin
GĐVH:	Gia đình văn hoá
KHHGD:	Kế hoạch hoá gia đình
LVH:	Làng văn hoá
NVH:	Nhà văn hoá
TĐĐKXDĐSVHCS:	Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá cơ sở
TDTT:	Thể dục thể thao
TK:	Thế kỷ
TT - TH:	Truyền thanh - truyền hình
UBMTTQVN:	Ủy ban mặt trận Tổ quốc
UBND:	Ủy ban nhân dân
VĐV:	Vận động viên
VHTT - DL:	Văn hoá thể thao - du lịch

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>1. Lí do chọn đề tài</b> .....	1
<b>2. Mục đích nghiên cứu</b> .....	2
<b>3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu</b> .....	2
<b>4. Lịch sử nghiên cứu vấn đề</b> .....	2
<b>5. Phương pháp nghiên cứu</b> .....	3
<b>6. Đóng góp của đề tài</b> .....	4
<b>7. Bố cục của khoá luận</b> .....	4
<b>Chương 1: KHÁI QUÁT VỀ HUYỆN LỤC NGẠN - BẮC GIANG</b> .....	5
<b>1.1. Đặc điểm địa lý, lịch sử huyện Lục Ngạn</b> .....	5
1.1.1. <i>Đặc điểm tự nhiên</i> .....	5
1.1.2. <i>Khái quát về tiến trình lịch sử hình thành và phát triển</i> .....	6
<b>1.2. Đặc điểm cơ bản về cư dân và văn hoá truyền thống Lục Ngạn</b> .....	7
1.2.1. <i>Đặc điểm cư dân</i> .....	7
1.2.2. <i>Những đặc điểm về văn hoá truyền thống của các dân tộc Lục Ngạn</i> ...	8
1.2.3. <i>Hệ thống các di tích - danh thắng</i> .....	17
1.2.4. <i>Các lễ hội truyền thống</i> .....	19
<b>1.3. Tiểu kết chương 1</b> .....	19
<b>Chương 2: HỘI HÁT DÂN CA Ở LỤC NGẠN TRONG XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CƠ SỞ Ở BẮC GIANG</b> .....	21
<b>2.1. Những vấn đề chung</b> .....	21
2.1.1. <i>Những quan niệm về dân ca</i> .....	21
2.1.2. <i>Cơ sở xã hội hình thành thể loại dân ca</i> .....	23
<b>2.2. Hội hát dân ca ở Lục Ngạn, Bắc Giang</b> .....	24
2.2.1. <i>Nguồn gốc của Hội hát dân ca</i> .....	24
2.2.2. <i>Nội dung của Hội hát dân ca</i> .....	25
2.2.3. <i>Các trò chơi dân gian</i> .....	39
2.2.4. <i>Vai trò của Hội hát dân ca trong đời sống người dân Lục Ngạn</i> .....	43
<b>2.3. Thực trạng việc xây dựng thiết chế văn hoá ở Lục Ngạn</b> .....	46
2.3.1. <i>Xây dựng cơ sở vật chất cho các thiết chế văn hoá ở Lục Ngạn</i> .....	46
2.3.2. <i>Công tác tuyên truyền</i> .....	47
<b>2.4. Nội dung công tác xây dựng đời sống văn hoá cơ sở ở Lục Ngạn</b> ....	48

2.4.1. Công tác xây dựng Làng văn hoá, cơ quan văn hóa.....	48
2.4.2. Công tác xây dựng gia đình văn hoá. ....	49
2.4.3. Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” tiếp tục phát triển ..	51
2.4.4. Công tác thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội..	51
2.4.5. Công tác văn hoá văn nghệ.....	53
2.4.6. Công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm trong hoạt động văn hoá.....	53
<b>2.5. Đánh giá kết quả trong xây dựng đời sống văn hoá cơ sở ở Bắc Giang ..</b>	<b>54</b>
2.5.1. Những kết quả đạt được .....	54
2.5.2. Những khó khăn, hạn chế gặp phải.....	56
2.5.3. Nguyên nhân dẫn đến những hạn chế còn tồn tại.....	59
<b>2.6. Tiểu kết chương 2 .....</b>	<b>60</b>
<b>Chương 3: NHỮNG BIỆN PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN DÂN CA TRONG CUỘC SỐNG HIỆN NAY.....</b>	<b>62</b>
<b>3.1. Xu hướng phát triển các loại hình hát dân ca Lục Ngạn. ....</b>	<b>62</b>
3.1.1. Ảnh hưởng của các yếu tố kinh tế, chính trị, xã hội đến sự phát triển của dân ca .....	62
3.1.2. Xu hướng biến đổi và phát triển các loại hình của Hát dân ca ở Lục Ngạn..	64
<b>3.2. Một số biện pháp bảo tồn và phát triển dân ca trong giai đoạn hiện nay.....</b>	<b>67</b>
3.2.1. Đầu tư cho hoạt động sưu tầm hệ thống, phân loại dân ca.....	67
3.2.2. Tôn vinh các nghệ nhân Hát dân ca. ....	69
3.2.3. Tuyên truyền, phổ biến hát dân ca cho công chúng thông qua các phương tiện thông tin đại chúng..	69
3.2.4. Xây dựng môi trường cho dân ca.....	70
3.2.5. Khôi phục và đặt lời mới cho dân ca. ....	71
3.2.6. Tổ chức các hoạt động nghiệp vụ cho nghệ nhân nghệ sĩ và mở các lớp đào tạo truyền dạy dân ca. ....	72
<b>3.3. Tiểu kết chương 3.....</b>	<b>73</b>
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>75</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>77</b>
<b>DANH SÁCH NGƯỜI CUNG CẤP TÀI LIỆU .....</b>	<b>79</b>
<b>PHỤ LỤC</b>	

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

Việt Nam bao gồm 54 dân tộc anh em cùng chung sống. Nhìn chung mỗi dân tộc đều có những nét văn hóa riêng biệt, đặc sắc. Dân ca là một trong những nét văn hóa đặc sắc đó. Nó là vốn tài sản quý báu của mỗi dân tộc, là nơi gửi gắm những tâm tư, nguyện vọng của người dân. Họ hát khi vui, khi buồn, khi đi làm trên nương, trên rẫy trong đám hiếu, đám hỷ. Dân ca như một món ăn tinh thần không thể thiếu của các dân tộc, giúp người dân quên đi những lo lắng trong cuộc sống thường nhật. Đặc biệt khi tìm bạn kết duyên, thanh niên nam nữ dùng dân ca để bày tỏ tình cảm cũng như ước nguyện của mình muốn được gắn bó, chung sống cùng nhau. Những lời ca thật nhẹ nhàng mà chứa đựng nhiều ý nghĩa sâu sắc, dễ rung động lòng người. Dân ca như một sợi chỉ vô hình kết nối các đôi nam nữ, giúp họ xích lại gần nhau hơn. Nhiều đôi thành vợ, thành chồng qua những đêm hát đối đáp, trong những cuộc thi hát dân ca. Mỗi vùng, miền có những làn điệu dân ca khác nhau như hát xoan, hát gheo ở Phú Thọ, hát ca trù ở Huế, hát quan họ ở Bắc Ninh, Bắc Giang. Ở một huyện miền núi như Lục Ngạn, các dân tộc thiểu số sống đan xen lẫn nhau, mỗi dân tộc lại có các làn điệu dân ca riêng, đa dạng, phong phú và mang đậm bản sắc văn hoá dân tộc. Nhưng hiện nay, do sự du nhập các nền văn hoá trên thế giới vào Việt Nam, sự phát triển của các dòng nhạc trẻ, nhạc nước ngoài vào từng vùng quê kể cả các huyện miền núi, dân ca ở Lục Ngạn đang đứng trước nguy cơ bị mai một dần.

Là một người con của dân tộc Nùng, sinh ra và lớn lên trên quê hương Bắc Giang, yêu thích các bài dân ca của dân tộc mình từ nhỏ qua lời ca, tiếng hát của ông bà, cha mẹ đồng thời là sinh viên trường Đại học Văn Hoá Hà Nội, nên việc tìm hiểu “Hội hát dân ca ở Lục Ngạn trong xây dựng đời sống văn hoá cơ sở ở Bắc Giang” với mong muốn là đóng góp ít sức lực của mình

vào việc phát huy các giá trị của dân ca các dân tộc ở Lục Ngạn, Bắc Giang (trong đó có dân ca của dân tộc Nùng) đồng thời đề xuất một số biện pháp để bảo tồn và phát triển dân ca trong giai đoạn hiện nay.

## **2. Mục đích nghiên cứu**

Tìm hiểu để biết thêm các làn điệu dân ca các dân tộc thiểu số ở huyện Lục Ngạn - Bắc Giang, vị trí và vai trò của dân ca trong cuộc sống của người dân. Đưa ra một số kiến nghị, giải pháp về việc vận dụng dân ca vào việc xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở. Từ đó đề xuất những biện pháp bảo tồn và phát huy dân ca các dân tộc thiểu số ở Bắc Giang nói chung và dân ca các dân tộc huyện Lục Ngạn nói riêng.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu: Dân ca các dân tộc thiểu số ở Lục Ngạn

Phạm vi nghiên cứu: Đề tài sẽ tập chung nghiên cứu các làn điệu dân ca trong Hội hát dân ca ở Lục Ngạn. Do điều kiện, đề tài tạm xếp ra khỏi phạm vi nghiên cứu các vấn đề thuộc về loại hình của dân ca, ngôn từ sử dụng trong dân ca

## **4. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

Dân ca là tài sản vô cùng quý báu của các dân tộc Việt Nam nói chung và ở Lục Ngạn nói riêng. Dân ca với vai trò là sự kế tục những diễm sáng của giáo dục truyền thống dân tộc, tạo nên những tư tưởng đẹp và đạo lý cao cả của cha ông thì việc giữ gìn các giá trị văn hoá trong dân ca là hết sức cần thiết. Chính vì vậy mà đã có nhiều tác giả có những công trình nghiên cứu đề cập đến mọi vấn đề của dân ca như: *Dân ca Mèo*(1967), Doãn Thanh, NXB Văn học. *Dân ca đám cưới Tày - Nùng* (1993), Nông Quốc Chấn, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội. *Dân ca Cao Lan* (1997), Trần Văn Trụ, Nguyễn Văn Lạng, Nguyễn Thu Minh. *Tìm hiểu dân ca Việt Nam* (1994), Phạm Phúc

Minh, NXB Âm nhạc. *Dân ca tang lễ của người Lô Lô (2004)*, Lò Giàng Páo, NXB Văn hoá dân tộc. *Dân ca 3 miền (2007)*, Đỗ Tuấn, NXB Văn hoá thông tin Trong các công trình nghiên cứu về Bắc Giang đã xuất bản như: *Địa chí Bắc Giang 2002*, NXB Văn hoá thông tin Bắc Giang và Trung tâm Unesco Thông tin tư liệu, lịch sử văn hoá Việt Nam. *Truyền thống Văn hoá - Thông tin huyện Lục Ngạn (2007)*, Ủy ban nhân dân, Phòng Văn hoá - Thông tin thể thao huyện Lục Ngạn. Trong các công trình nghiên cứu trên, các tác giả mới chỉ liệt kê những vấn đề chính sách dân tộc, phong tục, tập quán, các làn điệu dân ca một cách tổng quát nhất.

Vì vậy việc tìm hiểu Hội hát dân ca ở Lục Ngạn với hy vọng bổ sung nguồn tư liệu thực tế, đưa dân ca vào xây dựng đời sống văn hoá ở Lục Ngạn, Bắc Giang. Đồng thời đề xuất một số biện pháp để bảo tồn và phát triển dân ca ở Lục Ngạn trong giai đoạn hiện nay.

## **5. Phương pháp nghiên cứu**

Trong bài viết tác giả đã sử dụng một số phương pháp để viết bài nghiên cứu như:

Phương pháp sưu tầm: em đã sưu tầm tài liệu, sách, báo tại thư viện trường Đại học văn hoá Hà Nội, Viện dân tộc học và thư viện Quốc gia, các tài liệu viết về dân ca các dân tộc thiểu số ở Lục Ngạn, những bài hát mà người dân ở Lục Ngạn đã ghi chép

Phương pháp điền dã: Điều tra cơ bản tại địa phương, phỏng vấn các bác, các cô, những người biết hát dân ca, giữ được những làn điệu dân ca truyền thống, được ghi chép lại hoặc bằng trí nhớ của họ. Đi thực tế xem Hội hát dân ca, để lấy tư liệu viết bài.

Cuối cùng là sử dụng phương pháp miêu tả, so sánh, phân tích tổng hợp để xử lý tài liệu thu được dùng để viết bài.



## **6. Đóng góp của đề tài**

Bài viết giúp cho những ai chưa biết về Lục Ngạn có cái nhìn tổng quát về con người và vùng đất nổi tiếng với đặc sản vải thiều. Góp phần hệ thống hoá tư liệu về các làn điệu dân ca ở Lục Ngạn, làm rõ vai trò của “Hội hát dân ca” trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ở Bắc Giang và đề ra những biện pháp để giữ gìn và phát triển dân ca trong cuộc sống hiện nay.

## **7. Bố cục của khoá luận**

Ngoài phần **Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục**, khoá luận gồm có 3 chương:

**Chương 1:** Khái quát về huyện Lục Ngạn - Bắc Giang

**Chương 2:** Hội hát dân ca ở Lục Ngạn trong xây dựng văn hoá cơ sở ở Bắc Giang

**Chương 3:** Đề xuất một số biện pháp để bảo tồn và phát huy các giá trị của dân ca trong xây dựng đời sống văn hoá cơ sở ở Bắc Giang

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Văn Anh, Nguyễn Xuân Hồng, Nguyễn Văn Hy (2002), *Công tác xây dựng đời sống văn hoá cơ sở*, NXB Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
2. Lại Văn Ân (2001), *Từ điển văn học Việt Nam từ nguồn gốc đến thế kỷ XIX*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Diệp Thanh Bình (1987), *Dân ca Sán Dìu*, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
4. Trần Bình (2005), *Tập quán mưu sinh của các dân tộc thiểu số vùng Đông Bắc Việt Nam*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Nông Quốc Chấn (1993), *Dân tộc và văn hoá*, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
6. Nông Minh Châu (1997), *Dân ca đám cưới Tày - Nùng*, NXB Việt Bắc.
7. Phan Hữu Dật (1984), *Lễ cầu mùa các dân tộc Việt Nam*, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
8. Khổng Diễm và các tác giả (1996), *Những đặc điểm kinh tế, xã hội các dân tộc vùng miền núi phía Bắc*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
9. Bế Văn Đăng (1992), *Các dân tộc Tày, Nùng ở Việt Nam*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
10. Xuân Khải (2003), *Dân ca Việt Nam, Tuyển chọn dân ca 3 miền*, NXB Thanh niên, Hà Nội.
11. Hoàng Lương (2002), *Lễ hội truyền thống các dân tộc ở Miền Bắc*, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
12. Phạm Phúc Minh (1994), *Tìm hiểu dân ca Việt Nam*, NXB Âm nhạc, Hà Nội.
13. Hoàng Nam (2001), *Giữ gìn và phát huy giá trị văn hoá các dân tộc thiểu số*, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội.

14. Hoàng Nam (2004), *Văn hoá các dân tộc vùng Đông Bắc Việt Nam*, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội.
15. Lò Giàng Páo (2004), *Dân ca tang lễ của người Lô Lô*, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
16. Hoàng Phiên (chủ biên), (2005), *Từ điển Tiếng Việt*, NXB Đà Nẵng, Trung tâm từ điển học Hà Nội.
17. Dương Văn Sáu (2006), *Lễ hội Việt Nam trong sự phát triển du lịch*, Trường Đại học văn hoá Hà Nội.
18. Trần Hữu Sơn (1984), *Vai trò của chợ phiên vùng cao đối với việc xây dựng đời sống văn hoá cơ sở*, NXB Văn hoá, Hà Nội.
19. Hoàng Văn Thụ (1970), *Dân ca các dân tộc Việt Nam*, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
20. Ngô Đức Thịnh (2007), *Về tín ngưỡng lễ hội cổ truyền*, NXB Văn hoá thông tin, Hà Nội.
21. Đỗ Tuấn (2007), *Dân ca 3 miền*, NXB Văn hoá thông tin, Hà Nội.
22. Trần Văn Trụ, Trần Văn Lượng, Nguyễn Thu Minh (2006), *Dân ca Cao Lan*, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội.
23. Trần Quốc Vượng và các tác giả (1996), *Văn hoá học đại cương và cơ sở văn hoá Việt Nam*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
24. *Địa chí Bắc Giang (2002)*, NXB Sở Văn hoá Thông tin Bắc Giang và trung tâm Unesco thông tin tư liệu lịch sử văn hoá Việt Nam.